

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN  
TRUNG TÂM DỰ BÁO  
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 03/04/2026 đến 12/04/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	234	263	290	313	332	348	359	367	366	357
		Time_max	16h00	17h00	17h24	18h11	19h00	20h00	21h00	21h22	22h16	23h14
	Nước ròng	Hmin (cm)	153	147	130	109	90	72	59	52	52	60
		Time_min	23h00	0h21	2h08	3h36	4h44	5h40	6h30	7h18	8h06	8h55
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	187	207	225	240	252	259	265	268	265	265
		Time_max	13h00	14h19	16h00	17h00	18h03	20h00	21h16	23h00	23h59	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	109	115	82	51	26	7	-2	-3	4	19
		Time_min	20h20	7h00	7h17	7h45	8h21	9h03	9h47	10h36	11h30	12h35
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	236	254	267	275	282	291	298	304	305	305
		Time_max	15h07	16h14	17h14	18h18	20h00	21h03	22h08	23h00	23h59	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	154	138	109	86	71	61	57	57	62	71
		Time_min	0h00	6h10	7h00	7h44	8h24	9h02	9h41	10h21	11h08	12h06
SÂM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	247	260	275	294	315	334	349	358	357	359
		Time_max	14h14	16h00	18h00	19h19	21h28	22h08	23h00	23h23	0h00	0h03
	Nước ròng	Hmin (cm)	183	153	129	109	93	82	75	73	77	88
		Time_min	6h22	6h52	7h25	7h59	8h34	9h12	9h53	10h40	11h34	12h36

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04
HÒN NGƯ'	Nước lớn	Hmax (cm)	233	239	239	234	227	221	219	225	225	226
		Time_max	14h00	15h00	16h00	17h00	18h02	19h23	23h00	23h59	0h00	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	102	77	59	49	46	47	52	58	67	77
		Time_min	6h55	7h28	8h02	8h34	9h05	9h33	10h02	10h38	11h27	13h05
CỒN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	130	132	130	128	124	119	113	107	104	102
		Time_max	13h11	14h00	15h00	15h09	16h00	16h16	17h00	18h00	3h22	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	54	52	47	43	42	43	45	48	52	57
		Time_min	20h00	7h30	8h00	8h30	8h58	9h26	9h54	10h27	11h05	11h56
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	131	135	137	138	136	132	126	120	114	113
		Time_max	11h00	11h13	12h00	12h00	12h22	13h00	13h22	14h00	15h00	9h20
	Nước ròng	Hmin (cm)	73	71	68	66	64	63	63	62	62	62
		Time_min	17h39	18h12	18h48	19h30	20h19	21h19	22h30	23h48	0h00	0h58
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	125	135	145	153	159	162	161	156	149	139
		Time_max	10h07	10h23	11h00	11h10	12h00	12h13	13h00	14h00	14h27	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	64	54	47	42	39	38	38	39	39	42
		Time_min	16h46	17h37	18h29	19h24	20h23	21h27	22h37	23h45	0h00	0h43
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	158	163	168	170	172	171	168	162	154	145
		Time_max	10h00	10h05	10h18	11h00	11h00	11h26	12h00	13h00	13h22	16h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	78	75	74	74	75	76	76	75	76	74
		Time_min	17h05	17h45	18h27	19h12	20h02	21h01	22h09	23h20	0h00	0h23

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	181	189	195	200	202	201	200	196	192	188
		Time_max	11h00	11h13	12h00	12h02	12h28	13h00	13h25	14h00	15h00	16h30
	Nước ròng	Hmin (cm)	127	124	122	121	120	119	118	117	114	113
		Time_min	17h43	18h38	19h33	20h29	21h33	22h48	23h00	0h07	1h08	1h52
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	143	151	158	164	168	171	174	176	177	178
		Time_max	10h00	10h00	10h15	11h00	11h27	12h21	13h29	15h00	16h00	17h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	93	84	73	62	51	43	37	38	34	36
		Time_min	17h38	19h03	20h17	21h16	22h04	22h46	23h25	0h00	0h02	0h39
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	251	260	269	276	282	287	289	288	283	272
		Time_max	12h00	12h05	12h21	13h00	13h00	13h00	13h12	14h00	14h02	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	167	155	146	140	136	135	137	141	142	148
		Time_min	18h49	19h23	19h56	20h31	21h07	21h48	22h34	23h28	0h00	0h34
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	382	385	384	380	376	370	364	359	353	351
		Time_max	15h00	15h02	15h19	16h00	16h00	16h00	15h20	15h00	14h00	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	132	124	123	127	134	136	143	151	155	154
		Time_min	21h10	21h44	22h19	22h55	23h35	0h00	0h21	1h17	2h26	3h39
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	334	345	354	363	369	372	372	369	361	350
		Time_max	11h13	11h23	12h00	12h00	12h00	12h21	13h00	13h18	14h00	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	259	254	251	249	248	247	245	245	243	242
		Time_min	17h56	18h47	19h40	20h36	21h36	22h44	23h59	0h00	1h05	1h58

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			03/04	04/04	05/04	06/04	07/04	08/04	09/04	10/04	11/04	12/04
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	320	314	304	298	289	289	305	319	329	336
		Time_max	3h00	3h08	4h00	4h00	4h29	22h00	22h21	23h00	23h24	23h59
	Nước ròng	Hmin (cm)	149	144	141	139	138	133	125	116	109	106
		Time_min	8h22	9h00	9h31	10h18	11h26	13h16	14h19	15h06	15h48	16h27
THỔ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	115	117	119	120	120	121	121	121	120	118
		Time_max	14h19	15h09	16h00	17h00	18h00	19h00	19h23	20h17	21h08	22h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	95	92	89	87	86	85	86	87	89	92
		Time_min	5h29	6h04	6h40	7h17	7h53	8h31	9h11	9h54	10h44	11h44
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	106	109	114	120	123	124	122	120	118	114
		Time_max	15h00	17h00	20h00	21h00	21h26	22h01	23h00	0h00	0h00	0h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	73	71	69	69	68	68	67	67	67	67
		Time_min	7h03	7h36	8h12	8h50	9h30	10h14	11h02	11h54	12h49	13h49

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time\_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time\_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

*Tin phát: 09h30 ngày 03/04/2026*

**PHÒNG DỰ BÁO HẢI VĂN**



**Trịnh Tuấn Đạt**